

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè,
Thành phố Hồ Chí Minh

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 03:2012/PV Gas

CONDENSATE THƯƠNG PHẨM
(SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY XỬ LÝ KHÍ DINH CỐ)

TP. HCM, ngày .. tháng .. năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Khang Ninh

CONDENSATE THƯƠNG PHẨM
(SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY XỬ LÝ KHÍ DINH CỐ)

1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn cơ sở này quy định các mức giới hạn đối với các chỉ tiêu kỹ thuật và các yêu cầu về quản lý chất lượng đối với sản phẩm condensate sản xuất tại Nhà máy xử lý khí Dinh Cố.

2. Định nghĩa

Condensate thương phẩm : Là sản phẩm hydrocarbon lỏng thu được sau quá trình chưng cất phân đoạn trong nhà máy xử lý khí. Thành phần Condensate thương phẩm bao gồm chủ yếu là các hydrocarbon C₅₊ .

3. Yêu cầu kỹ thuật

Yêu cầu kỹ thuật đối với Condensate thương phẩm sản xuất tại Nhà máy xử lý khí Dinh Cố được quy định trong bảng sau:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Yêu cầu	Phương pháp thử
1	Tỷ trọng ở 15 ^o C	kg/l	Số liệu báo cáo	ASTM D1298
2	Áp suất hơi bão hòa ở 37,8 ^o C	psi,	max 12.1	ASTM D323
3	Hàm lượng lưu huỳnh	% khối lượng	max 0,15	ASTM D1266
4	Hàm lượng nước tự do	% thể tích	không có	ASTM D95
5	Tổng hàm lượng axit	mg KOH/g	max 0,033	ASTM D974
6	Ăn mòn tấm đồng trong 3 giờ ở 50 ^o C	-	Số 1	ASTM D130
7	Trị số octan (RON)		min 55	ASTM D2699
8	Chưng cất			ASTM D86
	IBP	^o C	max 45	
	FBP	^o C	max 180	
	Hàm lượng cặn và hao hụt	% thể tích	max 2,5	

4. Phương pháp thử

4.1. Lấy mẫu

Mẫu để xác định các chỉ tiêu quy định trong TCCS này được lấy theo ASTM D 4057 Dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ – Phương pháp lấy mẫu bằng phương pháp thủ công

4.2. Phương pháp thử

Các chỉ tiêu của Condensate thương phẩm quy định tại Mục 3 của TCCS này được xác định theo các phương pháp sau:

- ASTM D1298: *Standard Test Method for Density, Relative Density (Specific Gravity), or API Gravity of Crude Petroleum and Liquid Petroleum Products by Hydrometer Method*
- ASTM D323: *Standard Test Method for Vapor Pressure of Petroleum Products (Reid Method)*
- ASTM D1266: *Standard Test Method for Sulfur in Petroleum Products (Lamp Method)*
- ASTM D95: *Standard Test Method for Water in Petroleum Products and Bituminous Material by Distillation*
- ASTM D974: *Standard Test Method for Acid and Base Number by Color-Indicator Titration*
- ASTM D86: *Standard Test Method for Distillation of Petroleum Products at Atmospheric Pressure*
- ASTM D130: *Standard Test Method for Corrosiveness to Copper from Petroleum Products by Copper Strip Test*
- ASTM D2699: *Standard Test Method for Research Octane Number of Spark-Ignition Engine Fuel*

Ghi chú: Các tiêu chuẩn trên đây được áp dụng phiên bản mới nhất.

5. Bảo quản và vận chuyển condensate thương phẩm

Condensate được bảo quản trong các bình chứa hay bể chứa chuyên dụng cho xăng dầu. Condensate được vận chuyển bằng xe bồn hoặc bằng phương tiện thủy (tàu, xà lan). Condensate là sản phẩm dễ cháy nổ nên cần được bảo quản và vận chuyển phù hợp với TCVN 3254 – 89 *An toàn cháy – Yêu cầu chung*, TCVN 3255 – 86: *An toàn nổ – Yêu cầu chung* và TCVN 5684:2003: *An toàn cháy các công trình dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ - Yêu cầu chung*.

6. Thông tin cung cấp cho khách hàng

Các thông tin và tài liệu sau đây phải được cung cấp cho khách hàng:

- Chứng chỉ chất lượng của nhà sản xuất hoặc Chứng thư chất lượng của Giám Định cho mỗi chuyến hàng.
- Các chỉ dẫn về an toàn và phòng chống cháy nổ.

